

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 109/2025/QĐST-DS

Hà Đông, ngày 16 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 72/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 04 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q; trụ sở chính: Số 25, phố L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thu H- Phó Phòng phụ trách- Phòng tố tụng xử lý nợ Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng TMCP Q. (Giấy ủy quyền số 1324/2024/UQ-CTHĐQT ngày 11/6/2024)

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ứng Doãn T- Trưởng bộ phận tố tụng; Bà Bùi Thị N, bà Vũ Thị Th- chuyên viên tố tụng. (Giấy ủy quyền số 5957/2024/UQ-BĐH.NCB.01 ngày 06/9/2024); địa chỉ liên hệ: Số 25, phố L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn:

+ Ông Tống Duy L, sinh năm 1986;

+ Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1986;

Cùng trú tại: Tổ 14, Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Cháu Tổng Quỳnh A, sinh năm 2013 (con ông L, bà Th)

+ Cháu Tổng Duy Phúc L1, sinh năm 2019 (con ông L, bà Th)

Cùng trú tại: Tổ 14, Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Đại diện hợp pháp của cháu Tổng Quỳnh A, cháu Tổng Duy Phúc L1:
Ông Tổng Duy L, bà Phạm Thị Th; trú tại: Tổ 14, Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Tổng Duy L, bà Phạm Thị Th có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q khoản vay nợ theo Hợp đồng cho vay số 002/21/HĐCV-9334 ngày 21/01/2021 và Khế ước nhận nợ số 01/KUNN/002/21/HĐCV-9334 ngày 25/01/2021 tạm tính đến ngày 06/6/2025 số tiền:

- | | |
|----------------------------------|-------------------|
| - Nợ gốc: | 545.871.800 đồng; |
| - Nợ lãi trên dư nợ gốc: | 176.853.120 đồng; |
| - Nợ lãi trên dư nợ gốc quá hạn: | 34.589.244 đồng; |
| - Nợ lãi chậm trả lãi là: | 24.483.746 đồng. |

Tổng số tiền: **781.797.910** đồng (*Bảy trăm tám mươi một triệu, bảy trăm chín mươi bảy nghìn, chín trăm mười đồng*).

Cụ thể:

- Ông Tổng Duy L và bà Phạm Thị Th thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q chậm nhất ngày 10/7/2025: Tối thiểu 50.000.000 đồng; thu vào nợ gốc.

- Ông Tổng Duy L và bà Phạm Thị Th thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Dân chậm nhất ngày 10/8/2025: Tối thiểu 50.000.000 đồng; thu vào nợ gốc.

- Ông Tổng Duy L, bà Phạm Thị Th thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q chậm nhất ngày 10/9/2025: Tất toán toàn bộ khoản nợ.

- Ông Tổng Duy L – bà Phạm Thị Th phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh với lãi suất cho vay được quy định tại các Hợp đồng cho vay và Khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng TMCP Q kể từ ngày 07/06/2025 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

2.2 Trường hợp ông Tống Duy L – bà Phạm Thị Th vi phạm bất kỳ kỳ hạn và số tiền trả nợ nào theo lộ trình nêu trên thì Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo.

Tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BL 766468, số vào sổ cấp GCN: CH – 02866 do UBND Quận Hà Đông, TP. Hà Nội cấp ngày 01/10/2012 cho ông Tống Duy L, cụ thể thửa đất số 104A-8, tờ bản đồ số 04, địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2.3 Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mãi các tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ, ông Tống Duy L – bà Phạm Thị Th phải tiếp tục trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q.

2.4 Về án phí: Ông Tống Duy L, bà Phạm Thị Th phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 17.635.958 đồng, làm tròn thành 17.636.000 đồng.

Ngân hàng TMCP Q được nhận lại số tiền 16.114.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0045089 ngày 03/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP Hà Nội
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát TP Hà Nội;
- THADS quận Hà Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Tiến Khoa